

Số: 07 /2018/NQ-HĐND

Phú Thọ, ngày 20 tháng 7 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

Về việc quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân của tỉnh Phú Thọ năm học 2018 - 2019

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ SÁU**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ trưởng Bộ Tài chính - Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021;

Xét Tờ trình số 2725/TTr-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội của Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân của tỉnh Phú Thọ năm học 2018-2019 như sau:

Mức thu học phí đối với giáo dục mầm non và phổ thông (đối với các chương trình giáo dục đại trà cấp học mầm non và giáo dục phổ thông công lập) năm học 2018-2019:

ĐVT: 1.000 đồng/tháng/học sinh

Cấp học/loại hình	Mức thu vùng thành thị (cơ sở giáo dục thuộc các phường của thành phố Việt Trì và thị xã Phú Thọ)	Mức thu vùng nông thôn và thị trấn các huyện (cơ sở giáo dục thuộc xã đồng bằng và thị trấn)	Mức thu vùng miền núi		
			Cơ sở giáo dục thuộc các xã miền núi	Cơ sở giáo dục thuộc các xã ĐBKK, ATK và các thôn, bản ĐBKK	
Mầm non	Nhà trẻ	225	90	45	30
	Mẫu giáo	225	90	45	25
	Nhà trẻ bán trú	255	120	65	55
	Mẫu giáo bán trú	255	120	65	50
Trung học cơ sở	160	65	35	25	
Trung học phổ thông và chương trình giáo dục thường xuyên cấp THPT	190	80	40	30	

Điều 2. Đối với mức thu học phí giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp và các nội dung khác không quy định tại Nghị quyết này, được thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 02/2016/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ về việc quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân của tỉnh Phú Thọ từ năm học 2016-2017 đến năm học 2020-2021.

Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết;
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ khóa XVIII, kỳ họp thứ Sáu thông qua ngày 17 tháng 7 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2018./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh; Chính phủ;
- VPQH; VPCP;
- Các Bộ: Tài chính, Giáo dục và Đào tạo;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Công thông tin điện tử Chính phủ;
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBNDTTQ tỉnh;
- VKSND, TAND, Cục THADS tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Các đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- TTHĐND, UBND các huyện, thành, thị;
- CVP; các PCVP;
- TT Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, TH (H.....b).

CHỦ TỊCH

Hoàng Dân Mạc